

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 28/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khánh Dũng và ông Phan Văn Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh H.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh H tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 28/10/2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh H với điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/HSST, ngày 10/10/2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS, ngày 17/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/5/1981; tại xã Hương Xuân, huyện H, tỉnh H; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc K và bà Trần Thị N; anh chị em ruột có 04 người (bị cáo là con thứ ba); Chức vụ chính quyền, đoàn thể: Không; Vợ: Nguyễn Thị B (đã ly hôn); Con: 02 đứa (con lớn 11 tuổi, con út 08 tuổi); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh H xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 04/2006/HSST, đã chấp hành xong và xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Anh N1, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 13, TT H, huyện H, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm: 1985; địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trịnh T1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/6/2022, Công an huyện Hương Khê phối hợp Công an xã Hương Xuân tổ chức tuần tra kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến Thôn P, xã H, huyện H thì phát hiện Trần Quốc T (sinh năm 1981, trú tại Thôn V, xã H, huyện H) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N3-6620 có biểu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trên tay trái của T có cầm 01 cái khẩu trang nhiều màu sắc, được cuộn tròn lại, bên ngoài được cuốn băng dính màu trắng. Tiến hành mở ra kiểm tra phát hiện bên trong có 01 túi nilong màu trắng được dán kín mép, bên trong túi nilong có 15 viên nén màu hồng, hình tròn, trên mỗi viên đều chứa ký hiệu WY. Trần Quốc T thừa nhận các viên nén màu hồng đó là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Lực lượng chức năng đã đưa T về trụ sở Công an xã Hương Xuân để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy nói trên cùng 01 chiếc xe mô tô.

Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 29/6/2022, T đang ở nhà thì Trần Anh N1 đến rủ T sang phòng trọ của N1 tại thị trấn Hương Khê chơi, T đồng ý. N1 điều khiển xe mô tô đi trước, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N3-6620 đi cùng. Khi cả hai đến khu vực xóm 04, xã P, huyện H thì trời mưa to nên cả hai dừng xe trú mưa tại cổng trang trại anh Nguyễn Văn T. Lúc này T nghe Trần Anh N1 nói “*Em để cái đồ ở đây, may chưa ướt*” và thấy N1 nhặt ở góc tre gần đó 01 gói được bọc bằng khẩu trang nhiều màu sắc, bên trong cuộn tròn lại, bên ngoài có băng dính màu trắng. T thấy N1 cất gói này trên cổng trang trại của anh Nguyễn Văn T. Do T biết N1 là người thường xuyên sử dụng chất ma túy nên khi thấy N1 có hành động và lời nói nói như vậy thì T biết bên trong gói đó có chứa ma túy. Sau đó, cả hai đi về nhà trọ của N1 để chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì T ra về, khi đến cổng **trang trại** anh Nguyễn Văn T thì T rẽ vào lấy gói ma túy mà trước đó N1 đã cất rồi về nhà thì bị Công an huyện Hương Khê phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Văn N1 lên làm việc, N1 không thừa nhận số ma túy trên là của N1.

* Tại bản Kết luận giám định số: 688/KL-KTHS ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 15 viên nén màu hồng, hình tròn, trên mỗi viên nén có ký hiệu WY thu của Trần Quốc T gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,5149 gam, là Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án, gồm: 01 gói ni lông chứa 1,5149 gam ma túy Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 1,3114 gam ma túy Methamphetamine; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 38N3-6620, đã qua sử dụng. Các vật chứng này đều đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh H.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-HS, ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh H truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên

tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc T mức án **tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 29 tháng 6 năm 2022).

- *Vật chứng vụ án, gồm*: + Một phong bì thư bên trong có chứa 01 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa 1,3114 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao vỏ gói cũ niêm phong ban đầu, phong bì được dán kín mép (theo biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 30/6/2022), đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

+ Còn đối với 01 chiếc xe mô tô, hãng HONDA, nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 38N3-6620, số khung: 7B500831; số máy: 70010831, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên Tòa xác định chiếc xe mô tô có giấy đăng ký tên Nguyễn Thị B, sinh năm 1985, trú tại: Xã H, huyện H, tỉnh H (là vợ của T nhưng đã ly hôn). Sau khi ly hôn thì chiếc xe mô tô do bị cáo T và bố T cùng sử dụng, còn chị B đã bỏ đi đâu không rõ địa chỉ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chưa xác định được rõ chiếc xe này thuộc sở hữu hợp pháp của ai nên cần giao lại chiếc xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh H xử lý theo thẩm quyền.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Trần Quốc T là người nghiện ma túy, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố tại phiên tòa hôm nay là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về những người tham gia tố tụng*: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Anh Trần Anh N1 và chị Nguyễn Thị B; Người chứng kiến Anh Trịnh T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, kết luận giám định, vật chứng thu

giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 18 giờ, ngày 29/6/2022 Trần Quốc T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,5149 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang tại khu vực thôn P, xã H, huyện H, tỉnh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

- Vụ án thuộc loại **tội phạm nghiêm trọng**, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe của con người nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo đã bất chấp. Trong điều kiện Đảng và Nhà nước ta đang xem tệ nạn ma túy là một hiểm họa, các ngành chức năng đang tập trung nhiều biện pháp để ngăn chặn và đẩy lùi hiểm họa này thì hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Bị cáo đã có gia đình nhưng không chịu lao động, sản xuất, chăm lo hạnh phúc gia đình mà sớm rơi vào lối sống buông thả nên đã nghiện ma túy, hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, tiền sự, nhân thân và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng, tiền sự: Không; Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 13/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh H xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 04/2006/HSST, đã chấp hành xong và xóa án tích nên Hội đồng xét xử cần cần xem xét khi quyết định hình phạt.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; có bố được tặng Huân chương chiến công hạng nhất và mẹ được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba nên cần căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Các hành vi khác: Đối với Trần Anh N1 quá trình điều tra N1 không thừa nhận số ma túy thu được là của mình, ngoài lời khai của bị cáo T thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh số ma túy này là của N1, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để kết luận, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quốc T là người ma túy lâu năm, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[6] **Vật chứng vụ án, gồm: + Một phong bì thư bên trong có chứa 01 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa 1,3114 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao vỏ gói cũ niêm phong ban đầu, phong bì được dán kín mếp (theo biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 30/6/2022), đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng**

xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

+ Còn đối với 01 chiếc xe mô tô, hãng HONDA, nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 38N3-6620, số khung: 7B500831; số máy: 70010831, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên Tòa xác định chiếc xe mô tô có giấy đăng ký tên Nguyễn Thị B, sinh năm 1985, trú tại: Xã H, huyện H, tỉnh H (là vợ của T nhưng đã ly hôn). Sau khi ly hôn thì chiếc xe mô tô do bị cáo T và bố T cùng sử dụng, còn chị B đã bỏ đi đâu không rõ địa chỉ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chưa xác định được rõ chiếc xe này thuộc sở hữu hợp pháp của ai nên Hội đồng xét xử cần giao lại chiếc xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh H xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hương Khê, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* *Về điều luật:* Căn cứ khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

* *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử **phạt bị cáo Trần Quốc T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 29 tháng 6 năm 2022).**

* *Về vật chứng vụ án, gồm:*

+ Tịch thu, tiêu hủy một phong bì thư bên trong có chứa 01 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa 1,3114 gam viên nén màu hồng cùng toàn bộ bao vỏ gói cũ niêm phong ban đầu, phong bì được dán kín mép (theo biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 30/6/2022).

+ Giao lại Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh H xử lý theo thẩm quyền 01 chiếc xe mô tô, hãng HONDA, nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 38N3-6620, số khung: 7B500831; số máy: 70010831, xe đã qua sử dụng.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022).

* *Về án phí*: Buộc bị cáo Trần Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Trần Quốc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2022). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Anh Trần Anh N1 và chị Nguyễn Thị B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- VKSND huyện Hương Khê;
- CA h. Hương Khê; - Trại tạm giam;
- CQ. THAHS Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- Bị cáo; Người LQ; UBNDX Hương Xuân;
- Lưu hồ sơ, VP.PP

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

